

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày 31-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Tiến D, sinh năm 2003 tại xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Th, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1962; địa chỉ: thôn Th, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Phạm Thị T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 02/02/2022, chị Phạm Thị T điều khiển xe mô tô BKS 90B2-087.47 có dung tích xi lanh 113cm³ chở con trai là Nguyễn Tiến D, cùng trú tại thôn Th, xã L, huyện B đến chơi tại nhà mẹ đẻ của chị T ở cùng thôn để ăn cơm; trong khi ăn cơm D có sử dụng rượu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau

khi bạn gọi điện thoại rủ đi chơi, mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng D không hỏi ý kiến chị T mà tự ý điều khiển xe mô tô BKS 90B2-087.47 đi chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô đi đến Km 115+800 Quốc lộ 37B hướng Y - Quốc lộ 21 thuộc địa bàn thôn Th, thị trấn B, huyện B thì ở phía trước cùng chiều đi có bà Đỗ Thị Ph đang điều khiển xe đạp đi trên phần đường hướng Y - Quốc lộ 21. Do không chú ý quan sát nên khi bà Ph điều khiển xe đạp đi chệch sang trái ra gần giữa đường thì D mới phát hiện ra bà Ph. Vì không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền phía trước nên xe mô tô do D điều khiển đã đâm va vào phần bánh lốp phía trước bên trái xe đạp của bà Ph làm người và hai phương tiện bị ngã, đổ ra đường. Hậu quả: Nguyễn Tiến D và bà Đỗ Thị Ph bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 - Học viện Quân y, hai phương tiện bị hư.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Quân y 103 - Học viện Quân y cung cấp: Định lượng Ethanol trong máu của Nguyễn Tiến D ngày 02/02/2022 là 49mg/dL.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường (những dấu vết chính): Nơi xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng của Quốc lộ 37B thuộc địa bàn thôn Th, thị trấn B, huyện B, là đường hai chiều chạy theo hướng Bắc Nam nối Y với Quốc lộ 21. Mặt đường được trải bê tông nhựa phẳng rộng 7,25m đang trong tình trạng khô ráo và không bị che khuất tầm nhìn. Tổ chức giao thông trên mặt đường gồm 01 vạch sơn nét đơn đứt quãng màu vàng có bề rộng 0,15m. Tâm vạch sơn cách mép nhựa phía Đông đường là 3,8m, phía Tây đường tiếp giáp với lề đất rộng 0,7m. Mốc cố định được xác định là chân bờ tường phía Bắc nhà bà Nguyễn Thị Nh nằm ở phía Đông đường QL37B, lấy mép nhựa phía Đông đường QL37B làm chuẩn. Các dấu vết được ký hiệu từ số (1) đến số (10) trên sơ đồ hiện trường.

- Ký hiệu số (1) là vết xước đứt quãng KT (38,6x0,01)m nằm trên mặt đường QL37B hướng từ Ý Yên đi QL21 có dạng rộng dần theo hướng xước và cong vòng sang phải theo hướng xước, bề mặt của vết bám dính mặt ánh kim. Điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Đông đường 4,3m và đo về phía Y 5,2m là điểm đối diện ngang đường với mép phía Bắc chân bờ tường phía Bắc của nhà bà Nguyễn Thị Nh nằm ở phía Đông đường từ QL37B (chân bờ tường cách mép nhựa phía Đông đường 2,55m). Từ phía Y vết xước chệch phía Tây đường trên đoạn đường 32,25m sau đó vết chuyển hướng chệch sang phía Đông trên đoạn đường 6,35m. Điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Đông đường 6m.

- Ký hiệu số (2) là đám vết máu đọng trên mặt đường KT (0,2x0,4)m. Xung quanh đám vết máu là các mảnh nhựa vỡ màu xanh, một mảnh có dán nhãn YAMAHA, mảnh lớn nhất có KT (0,4x0,15)m, mảnh nhỏ nhất có KT

(0,2x0,15)m. Tâm của vết máu cách mép nhựa phía Đông đường là 4,5m và đo về phía đi Ý Yên đến đầu vết xước số (1) là 3,5m.

- Ký hiệu số (3) là bánh trước xe đạp và giỏ đeo hàng nằm trên nền đất đá phía Tây đường. Giỏ đeo hàng bẹp méo, chấn bunn bánh xe bẹp lún. Tâm của bánh xe cách mép nhựa phía Đông đường 7,35m và đo về phía đi Y cách điểm đầu vết số (1) là 10,7m.

- Ký hiệu số (4) là vết xước liền KT (0,9x0,005)m nằm trên mặt đường hướng Ý Yên đi QL21, bề mặt bám dính mặt ánh kim. Điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Đông đường 1,3m và đo về phía đi Y cách điểm đầu vết số (1) là 13,65m. Điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Đông đường 1,4m.

- Ký hiệu số (5) là vết xước liền KT (1,5x0,005)m nằm trên mặt đường hướng Ý Yên đi QL21 bề mặt bám dính mặt ánh kim. Điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Đông đường là 0,4m và đo về phía đi Y cách điểm đầu của vết xước số (4) là 2,2m. Điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Đông đường là 0,7m.

- Ký hiệu số (6) là xe đạp dạng mini, màu sơn xanh, dán nhãn ROVGE đỏ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường và miệng cống thoát nước phía Đông đường. Trục bánh trước bật rời khỏi xe, dóng càng trước bên phải có vết trượt bám dính chất màu đen. Ghi đông và càng trước hướng về phía Đông, đầu bên trái trục bánh sau cách mép nhựa phía Đông đường 0,7m, đầu trên thanh dóng đứng phía sau bên trái gác ba ga tỳ sát xuống mặt đường và là điểm cuối vết xước số (5). Trục bánh sau đo về phía đi Y cách đầu vết xước số (5) là 1,25m.

- Ký hiệu số (7) là vết máu đọng KT (0,3x0,2)m nằm trên nền đất phía Tây đường QL37B. Tâm vết máu cách mép nhựa phía Đông đường 7,95m và đo về phía đi Y đến tâm vết số (3) là 9,3m.

- Ký hiệu số (8) là vết xước liền KT (4x0,01)m nằm trên mặt đường hướng Y đi QL21 và cong vòng sang phải theo hướng xước, bề mặt của vết bám dính mặt ánh kim. Điểm đầu của vết cách mép nhựa phía Đông đường 6,6m và đo về phía Y đến điểm đầu vết xước số (1) là 30,8m. Điểm cuối của vết cách mép nhựa phía Đông đường 6,7m.

- Ký hiệu số (9) là xe mô tô BKS 90B2-087.47, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh dựng chân chống nghiêng trên nền đất phía Tây đường, đầu xe quay về phía đi Y, cánh yếm bên phải vỡ bật rời, mặt lặn và má trái lốp trước có vết trượt bám dính tổ chức màu xanh. Đầu bên trái trục trước cách mép nhựa phía Đông đường 7,65m và đo về phía đi Y 0,15m là điểm đối diện ngang đường với điểm cuối vết xước số (8). Đầu bên trái trục bánh sau cách mép nhựa phía Đông đường 7,3m.

- Ký hiệu số (10) là vết dầu chảy loang trên mặt đường KT (0,5x0,4)m. Tâm vết dầu cách mép nhựa phía Đông đường 5,7m và nằm đối diện theo ngang đường cách điểm cuối vết xước số (1) là 0,3m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tạm giữ phương tiện, tài liệu gồm:

- 01 xe đạp màu sơn: Xanh đã cũ, không rõ nhãn hiệu, số khung: ST408480.
- 01 xe mô tô BKS 90B2-087.47 cùng Chứng nhận đăng ký xe.

* Kết quả khám phương tiện:

1. Xe mô tô BKS 90B2-087.47

- Đầu chắn bùn bánh trước vỡ bật rời khỏi vị trí ban đầu, mặt hướng sang phải lớp bánh trước có vết trượt KT (35x2)cm hướng ngược chiều quay của bánh khi xe tiến, bề mặt làm sạch bụi đất bám và mài mòn cao su màu đen, điểm gần nhất trùng với mép phải vành bánh trước, điểm gần nhất cách mép sau chữ “N” của dòng chữ “ROIATON” là 4cm đo cùng chiều quay của bánh khi xe tiến.

- Mặt hướng sang trái lớp bánh trước và cạnh trái vành bánh trước có đám vết trượt KT (27x5)cm hướng từ ngoài vào tâm trục, hướng ngược chiều quay của bánh khi xe tiến, bề mặt sạch bụi đất bám, mài mòn cao su màu đen bên ngoài và bám dính chất màu xanh, điểm đầu cách mép trước số 4 của dòng chữ 40P là 6cm đo cùng chiều quay của bánh khi xe tiến.

- Mặt hướng phía trước vai phải càng trước xe có đám vết trượt KT (3x3)cm hướng từ trái sang phải, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 66cm, bề mặt làm mài mòn bụi đất và dầu mỡ bám bên ngoài.

- Phía trên cánh yếm bên phải có vết vỡ bật rời khỏi vị trí ban đầu KT (17x15)cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 65cm.

- Mặt hướng phía trước bên phải nhựa ốp trước cổ xe có đám vết trượt KT (12x4)cm hướng từ trái sang phải, từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 68cm, bề mặt làm bào mòn sơn màu xanh bên ngoài.

- Mặt hướng phía trước bên trái nhựa ốp trước ghi đông có vết trượt KT (8x1,2)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu đen dạng màng mỏng, điểm thấp nhất cách mặt đất 106cm.

- Đầu mút cao su bọc ngoài tay nắm bên trái ghi đông có vết mài mòn cao su KT (2x2)cm.

- Cao su bọc ngoài để chân trước bên trái thùng rách để lộ lõi kim loại bên trong, phần kim loại bị lộ ra bị mài mòn trên diện KT đường kính (1,2x1,2)cm.

2. Xe đạp màu sơn xanh đã cũ, số khung: ST408480

- Bánh trước xe bật rời khỏi càng trước xe. Mặt hướng sang trái lớp bánh trước có vết trượt KT (10x3)cm không rõ hướng bề mặt làm sạch bụi đất bám và

cao su màu đen bên ngoài, vành bánh trước cong vênh không rõ hình. Mặt hướng sang trái chắn bùn bánh trước có vết bẹp lún từ trái sang phải KT (12x2x3)cm, tâm vết cách đầu chắn bùn là 22cm, trên nền vết bẹp lún là đám trượt xước KT (12x2)cm hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải làm mài mòn sơn màu xanh bên ngoài. Mặt ngoài đuôi chắn bùn bánh trước có vết trượt KT (13x6)cm hướng từ trái sang phải, bề mặt bám dính chất màu đen, điểm gần nhất trùng với mép sau đuôi chắn bùn.

- Hai càng trước bánh trước cong gập theo hướng từ phải sang trái. Mặt hướng sang phải phía bên phải càng trước xe có vết trượt theo hướng từ trái sang phải, từ sau về trước KT (25x2)cm bề mặt bám dính chất màu đen, điểm thấp nhất cách mép dưới càng xe là 12cm.

- Phía dưới mặt hướng phía sau cao su bọc ngoài tay nắm ghi đông có vết trượt KT (1,5x1)cm hướng từ sau về trước, bề mặt mài mòn cao su màu đen.

- Mặt hướng sang trái thanh dóng chéo nối từ cổ phốt đến trục giữa có đám vết bẹp lún KT (8x2x0,5)cm hướng từ trái sang phải, trên nền vết bẹp lún này là vết trượt xước KT (6x1)cm.

- Mặt hướng sang phải ốc hãm thanh dóng đứng bên phải với giá đèo hàng có vết xước kim loại KT (0,5x0,5)cm, bề mặt bám dính bụi đá màu trắng xám.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 112/22/TgT ngày 25/5/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mất trái mất chức năng thị giác (ST-): 41%.
- Gãy xương gò má cung tiếp trái đã phẫu thuật kết hợp xương, không ảnh hưởng chức năng: 08%.
- Vỡ xoang hàm trái không di lệch: 07%.
- Gãy xương đòn can liền tốt, không ảnh hưởng đến gánh vác: 06%.
- Gãy 04 xương sườn 1 điểm, can tốt: (02%, 02%, 02%, 02%).
- Tổn thương màng phổi một bên, không để lại di chứng: 03%.
- Đụng dập lách điều trị bảo tồn: 05%.
- Gãy hai xương cẳng chân trái, can liền tốt, trục thẳng, không ngăn chi: 16%.
- 03 sẹo nhỏ vùng mặt (trán lệch phải và gò má trái), không ảnh hưởng đến chức năng: (03%, 03%, 03%).
- Sẹo nhỏ thái dương trái, không ảnh hưởng chức năng: 01%.
- Sẹo trung bình thành ngực trái, không ảnh hưởng chức năng: 02%.
- Sưng nề, bầm tím, mắt - gò má trái, sau điều trị ổn định. Không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Đỗ Thị Ph tại thời điểm giám định là 70%”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: “Trị giá thiệt hại của 01 chiếc xe đạp không rõ nhãn hiệu, loại xe nữ, màu sơn: Xanh, số khung ST408480, xe đã qua sử dụng là: 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng)”.

Cáo trạng số 76/CT-VKS-TA ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Tiến D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, Điều 590, 601 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải bồi thường cho bà Đỗ Thị Ph các khoản tiền sau: chi phí cho việc khám, điều trị mà bà Ph phải tự chi trả là 13.889.676 đồng; tiền thuê xe đi lại khám, điều trị là 4.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 100.000đồng/ngày và tiền thuê người chăm sóc 200.000đồng/ngày trong thời gian 14 ngày nằm điều trị tại Bệnh viện và 4,5 tháng điều trị tại nhà là 44.700.000 đồng; tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần từ 25 đến 30 tháng lương cơ sở, tương ứng từ 37.250.000 đồng - 44.700.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là từ 100.339.676 đồng đến 107.789.676 đồng.

Đối với hư hỏng của các phương tiện liên quan, các chủ sở hữu hợp pháp không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa bị hại bà Đỗ Thị Ph có quan điểm: Về hình phạt đối với bị cáo đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Về mức bồi thường thiệt hại, bị cáo D và gia đình đã bồi thường cho bà số tiền 20 triệu đồng, nay bà đề nghị bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật; đối với chiếc xe đạp bị hư hỏng bà không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Quan điểm của bị cáo về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Lời nói sau cùng của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin lỗi bị hại bà Đỗ Thị Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, bản kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 02/02/2022, Nguyễn Tiến D (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 90B2-087.47 có dung tích xi lanh 113cm³ mà trong máu có nồng độ cồn là 49mg/dL. Khi đi đến Km 115+800 Quốc lộ 37B thuộc địa bàn thôn Th, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam, D điều khiển xe mô tô nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền phía trước nên đã để xe mô tô đâm va vào phần bánh lốp phía trước bên trái xe đạp do bà Đỗ Thị Ph điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Ph bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 70% và thiệt hại về tài sản là 350.000 đồng.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Với hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến D đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung theo khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019); khoản 9, khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình giải quyết vụ án bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Đỗ Thị Ph số tiền 20 triệu đồng. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không hành nghề lái xe mô tô nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tiến D cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bà Đỗ Thị Ph số tiền 20.000.000 đồng, bà Ph đã nhận tiền và yêu cầu Nguyễn Tiến D phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng. Tuy nhiên quá trình giải quyết, xét xử vụ án tại Tòa án bà Ph thay đổi quan điểm, bà đề nghị bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Do vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa: Tổng số tiền chi phí cho việc chữa trị gồm 14 ngày (từ ngày 02/02 đến ngày 15/02/2022) tại Bệnh viện Quân y 103 mà bà Ph phải tự chi trả là 13.889.676 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Bà Ph điều trị tại Bệnh viện 14 ngày và 135 ngày (4,5 tháng) sau mới hồi phục nên xem xét bồi dưỡng cho bà Ph mỗi ngày 100.000 đồng, cụ thể là 149 ngày x 100.000đ/ngày = 14.900.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút: Bà Ph là người cao tuổi và bà xác định bà không có thu nhập gì và đang được hưởng trợ cấp cho người khuyết tật mỗi tháng 540.000 đồng. Vì vậy không có khoản thu nhập thực tế bị mất.

- Chi phí thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị và chăm sóc sau khi xuất viện: 14 ngày điều trị tại Bệnh viện cộng với 135 ngày (4,5 tháng) sau xuất viện, tổng là 149 ngày x 200.000đ/ngày = 29.800.000 đồng.

- Chi phí thuê xe đi lại khám, chữa bệnh: 4.500.000 đồng.

- Bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: số tiền bằng 25 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.490.000 đồng x 25 tháng = 37.250.000 đồng.

Tổng cộng các khoản là 100.339.676 đồng làm tròn 100.339.000 đồng, trừ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 80.339.000 đồng.

Đối với hư hỏng của các phương tiện liên quan, các chủ sở hữu hợp pháp không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và tài liệu đã thu giữ: Quá trình điều tra xác định 01 xe đạp là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị Ph; 01 xe mô tô BKS 90B2-087.47 cùng chứng nhận đăng ký xe là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại các phương tiện, tài liệu cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra xác định ngày 02/02/2022 chị Phạm Thị T không biết việc Nguyễn Tiến D tự ý điều khiển xe mô tô BKS 90B2-087.47 để tham gia giao thông và sau đó gây tai nạn, do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự. Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2022.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải bồi thường cho bà Đỗ Thị Ph thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 100.339.000đ (Một trăm triệu ba trăm ba mươi chín nghìn đồng), trừ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) bị cáo đã bồi thường, số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho bà Đỗ Thị Ph là 80.339.000đ (Tám mươi triệu ba trăm ba mươi chín nghìn đồng).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.016.950 đồng làm tròn 4.016.000đ (Bốn triệu không trăm mười sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng